

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH
TÂN**

TỈNH VĨNH LONG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 18 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Ngọc Sương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Hạnh

Ông Lê Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Kim Thùy** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Phú** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 15/8/1992; tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị L1; tiền án: có 02 tiền án, ngày 05/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (tại Bản án số 36/2012/HSST), chấp hành xong ngày 28/7/2015 chưa được xóa án tích thì ngày 02/6/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” và 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 11 năm tù (tại Bản án số 09/2016/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2023, chưa xóa án tích; tiền sự: không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Bùi Minh T** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V (có mặt)

Bị hại: Ông **Huỳnh Phước K**, sinh ngày 21/4/1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người làm chứng: Bà **Trần Thúy L2**, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, cư trú tại thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định quen biết nhau trong thời gian chấp hành án.

Vào khoảng 11 giờ, ngày 21/6/2024, H và L uống cà phê gần khu công nghiệp H thuộc huyện L, tỉnh Vĩnh Long thì L rủ H đi cướp giật dây chuyền của người đi đường để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Hiệp đồng ý nên L điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) chở H từ khu công nghiệp H về hướng Q thuộc huyện B, tỉnh Vĩnh Long để tìm tài sản cướp giật. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi L chở H đi từ hướng xã T, huyện B về thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long Lợi nhìn thấy bị hại Huỳnh Phước K đang điều khiển xe mô tô biển số 64K1-317.36 đi theo hướng ngược lại, trên cổ anh K có đeo 01 sợi dây chuyền nên L ra hiệu cho H giật sợi dây chuyền của anh K, đồng thời L điều khiển xe quay lại và chạy phía sau anh K, khi chạy đến khu vực gần quán C thuộc khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì L điều khiển xe chạy vượt lên ngang và áp sát xe của anh K để H giật dây chuyền của anh K, sau khi H dùng tay phải giật được sợi dây chuyền của anh K đang đeo trên cổ thì L điều khiển xe chở H tăng tốc bỏ chạy về hướng xã T, anh K vừa điều khiển xe đuổi theo vừa truy hô. Khi đến khu vực ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì anh K đuổi kịp và điều khiển xe đụng vào phía sau xe của L đang chở H làm 2 xe bị ngã. Anh K chạy lại ôm quật ngã H, thì bị H dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh K để tẩu thoát nhưng anh K đã không chế và bắt giữ được H giao cho Công an cùng sợi dây chuyền H giật của anh K; L thì điều khiển xe chạy thoát.

Qua điều tra, Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS ngày 26/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B kết luận: *01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,308 chỉ, có giá trị 17.228.000 đồng.*

Đối với hành vi dùng bình xịt hơi cay Nguyễn Văn H đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép” theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Văn L, không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chai xịt hơi cay màu đen (đã qua sử dụng) bị cáo H dùng để hành hung bị hại để tẩu thoát;

- Số tiền 4.540.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (đã qua sử dụng), 01 biên nhận bán xe 66L1-702.31 của dịch vụ cầm đồ Thanh T1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô biển số 66L1-702.31 mang tên Hà Thanh P, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM V mang tên Nguyễn Văn H.

- 01 biển số xe mô tô 84F1-242.67, bị cáo H khai của L mang theo khi đi cướp giật.

Đối với 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,308 chỉ của anh Huỳnh Phước K Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Phước K đã nhận lại 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,308 chỉ. Sau khi nhận lại tài sản anh K không yêu cầu gì.

Tại cáo trạng số 58/CT-VKSBT ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Phước K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho anh Huỳnh Phước H1 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,308 chỉ.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chai xịt hơi cay màu đen, bị cáo H dùng để hành hung bị hại để tẩu thoát.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 4.540.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (đã qua sử dụng), 01 biên nhận bán xe 66L1-702.31 của dịch vụ cầm đồ Thanh T1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô biển số 66L1-702.31, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM V mang tên Nguyễn Văn H, là tài sản riêng của bị cáo H.

- Giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau đối với 01 biển số xe mô tô 84F1-242.67.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì thuộc hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thống nhất lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát và không trình bày gì thêm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Không có ý kiến về tội danh Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân bị cáo phạm tội là do bị bạn bè rủ rê, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại đã nhận lại tài sản, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát là 05 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không cản trở đến việc xét xử đối với bị cáo vì trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ ngày 21/6/2024 tại khu vực gần quán C thuộc khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Exciter chở bị cáo Nguyễn Văn H áp sát vào xe mô tô của bị hại Huỳnh Phước K để bị cáo H thực hiện hành vi cướp giật tài sản của anh K (*H dùng tay phải giật sợi dây chuyền của anh K đang đeo trên cổ*), sau khi chiếm đoạt tài sản của bị hại là 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,308 chỉ có giá trị 17.228.000 đồng thì L điều khiển xe chở H tăng tốc bỏ chạy về hướng xã T, huyện B thì bị anh K đuổi kịp và H bị anh K khống chế, bắt giữ thì H dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt của anh K để tẩu thoát, riêng L thì điều khiển xe chạy thoát. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn H là người có hai tiền án, một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” và một tiền án về “Tội cướp tài sản và Tội trộm cắp tài sản”, trong đó bị cáo H bị xét xử về tội “Cướp tài sản” là tội đặc biệt nghiêm trọng, đồng thời bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm (*tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 02/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long*), chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Điều 171 BLHS quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

d. Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

đ. Hành hung để tẩu thoát;

i. Tái phạm nguy hiểm”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 58/CT-VKSBT ngày 09/10/2024, cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, chỉ để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo tham gia giao thông trên tuyến Quốc lộ A với mục đích tìm kiếm người đi đường có mang theo tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Việc bị cáo không chiếm đoạt được tài sản của bị hại là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có tiền án về các tội xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải biết lấy hình phạt của bản án trước đó để cải sửa bản thân nhưng trái lại bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, qua đó thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo, giáo dục nên cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản thì không có yêu cầu nào khác đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với 01 chai xịt hơi cay màu đen, bị cáo H dùng để hành hung bị hại để tẩu thoát là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.540.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (đã qua sử dụng), 01 biên nhận bán xe 66L1-702.31 của dịch vụ cầm đồ Thanh T1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô biển số 66L1-702.31, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM V mang tên Nguyễn Văn H là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 biển số xe mô tô 84F1-242.67 chưa được điều tra làm rõ nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Xét lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp theo quy định pháp luật nhưng mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Cướp giật tài sản”
Căn cứ vào điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai xịt hơi cay màu đen (đã qua sử dụng)
- Trả lại cho bị cáo số tiền 4.540.000 đồng (bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh (đã qua sử dụng), 01 biên nhận bán xe 66L1-702.31 của dịch vụ cầm đồ Thanh T1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy bảo hiểm xe mô tô biển số 66L1-702.31, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM V mang tên Nguyễn Văn H.

(Tiền và vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2024 và Biên lai thu tiền số 0006243 ngày 17/10/2024)

- Giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau đối với 01 biển số xe mô tô 84F1-242.67

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn H

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Tân Bình;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Sương

